

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Cảnh - Nguyên hiệu trưởng trường tiểu học Diên Điền.

Ông Phan Văn Hưng - Nguyên Phó bí thư huyện đoàn Diên Khánh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Hà Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/HSST-QĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Bàn Tiến D - sinh ngày 28/11/2007 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn T B, xã Đ R (xã Ph L, huyện Đ R cũ), tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Bàn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị D (sinh năm 1983); vợ, con: không; tiền sự: Ngày 06/6/2023, bị Chủ tịch UBND xã P L, huyện Đ R ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 25/12/2023; tiền án: Ngày 06/12/2024, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù về tội “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo bản án số 46/2024/HSPT-NCTN. Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại trại giam A2, Cục C10, Bộ Công an; có mặt tại phiên tòa.

* **Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

- Bà Nguyễn Thị D - sinh năm 1983 (Mẹ)

Địa chỉ: Thôn T B, xã Đ R, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Lê Thị Vân A - sinh năm 1991 (Bí thư Đoàn thanh niên Trại giam A2).

Địa chỉ: Thôn H, xã D L, tỉnh Khánh Hòa.

Bà D vắng mặt, bà A có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Phạm Trân Nhật T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa, bà Thảo có mặt.

* **Người làm chứng:**

- Bà Lê Thị Hồng T1 - sinh năm 1981

- Em Nông Trung H - sinh ngày 14/3/2008

- Em Cao Trần Đình H1 - sinh ngày 25/9/2007

Người đại diện hợp pháp của em H và em H1: Bà Lê Thị Vân A - sinh năm 1991 (Bí thư Đoàn thanh niên Trại giam A2); địa chỉ: Thôn H, xã D L, tỉnh Khánh Hòa.

Bà T, em H và em H đều vắng mặt; bà A có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bàn Tiến D (đang chấp hành án tại đội 10, phân trại số 1, Trại giam A2) theo bản án số 46/2024/HSPT-NCTN ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về tội “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả”. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 30/5/2025, Bàn Tiến D cùng các phạm nhân khác thuộc đội 10 lao động dọn cỏ tại khu vực cách phân trại số 1, Trại giam A2 khoảng 500 mét. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, D nhớ nhà và thấy cán bộ Quản giáo không chú ý nên trốn khỏi hiện trường lao động đi vào rừng. Trại giam A2 đã tổ chức, phân công lực lượng chốt chặn, truy bắt. Đến rạng sáng ngày 31/5/2025, D đi theo đường mòn ra Hương lộ 39, xã D L, tỉnh Khánh Hòa vào nhà chị Lê Thị Hồng T1 mượn mũ bảo hiểm để đi nhờ xe thì cán bộ Trại giam A2 bắt giữ.

Thời điểm phạm tội, Bàn Tiến D chưa đủ 18 tuổi. Trong quá trình điều tra, truy tố Bàn Tiến D đã thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSKV3 ngày 12/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Khánh Hòa truy tố bị cáo Bàn Tiến D về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Bàn Tiến D về tội “Trốn khỏi nơi giam” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự; Điều 119, Điều 178 và khoản 2 Điều 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Tiến D từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành là 03 năm 08 tháng 06 ngày tù theo bản án 46/2024/HSPT-NCTN ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (tính đến ngày 15/9/2025); buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2025. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xem xét cho bị cáo mức hình phạt dưới khung cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo vì bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị cáo: Thống nhất với ý kiến trình bày của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện pháp của bị cáo bà Nguyễn Thị Dung và tất cả người làm chứng đều vắng mặt; sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, các quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án trên, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Bàn Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bàn Tiến D phạm tội “Trốn khỏi nơi giam” nên bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV3 ngày 12/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo về tội “Trốn khỏi nơi giam” là hoàn toàn có căn cứ, đúng tội.

[3.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước, xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong trại giam. Quá trình lao động, 30/5/2025, bị cáo cùng các phạm nhân khác thuộc đội 10 lao động dọn cỏ trong khu lao động của Trại giam A2 nhưng không lo cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm tội, lợi dụng sự sơ hở của cán bộ trại giam, bị cáo đi bộ men theo đường rừng bỏ trốn khỏi Trại giam A2. Bị cáo đang chấp hành án phạt tù về tội “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả” thì trốn khỏi nơi giam nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp. Cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình. Ngoài ra, khi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên khi xét xử cần áp dụng các quy định chuyển tiếp có lợi đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 119, 178 và khoản 2 Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên năm 2024 cho bị cáo. Mức hình phạt tù đối với bị cáo không quá ba phần năm mức hình phạt tù quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số 46/2024/HSPT-NCTN ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù về tội “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả”, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2024; như vậy, tính đến

ngày 15/9/2025 bị cáo chấp hành được 01 (một) năm 03 (ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt còn lại của bản án này là 03 (ba) năm 08 (tám) 06 (sáu) ngày tù. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của Bản án số: 46/2024/HSPT-NCTN ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng với Bản án ngày hôm nay thành hình phạt chung. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tiếp theo của ngày xử là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo Bàn Tiến D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo;

- Điều 119, Điều 178 và khoản 2 Điều 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024;

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Bàn Tiến D 06 (sáu) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành là 03 (ba) năm 08 (tám) tháng 06 (sáu) ngày tù theo bản án 46/2024/HSPT-NCTN ngày 06/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (tính đến ngày 15/9/2025); buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng 06 (sáu) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2025.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Thanh Hoa

